

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 17/2022HS-ST

Ngày 15/4/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Như Long và ông Trần Lê Luyện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: bà Đậu Thị Hiền Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/4/2022, tại hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/TLST - HS ngày 01/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXSS-HS ngày 04/4/ đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị Bích L.** Giới tính: Nữ. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 02/10/1988. Nơi sinh: Thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Thôn TT, xã LM, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Họ và tên cha: Phạm Văn L. Sinh năm 1949. Nghề nghiệp: Hưu trí. Hiện trú tại: xã HX, huyện HN, tỉnh Nghệ An. Họ và tên mẹ: Bùi Thị H. Sinh năm 1952. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Hiện trú tại: Thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai. Họ và tên chồng: Trần Tiến D. Sinh năm 1986. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Hiện cư trú tại: Thôn TT, xã LM, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Con: có 02 người con. Con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Quyết Th; sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn CT, xã TA, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

Ông Lê Công T; sinh năm: 1975; nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

Ông Đồng Sỹ L; sinh năm: 1963; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

Ông Nguyễn Thanh Ng; sinh năm: 1968; nơi cư trú: Thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

Ông Phạm Ngọc H; sinh năm: 1956; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Bảo K; sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn TT, xã LM, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

Anh Trần Tiến D, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Thôn TT, xã LM, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 07/01/2022, Phạm Thị Bích L điều khiển xe mô tô đến khu vực hành lang đường Yên Trung thuộc tổ dân phố 5, thị trấn ĐT, huyện ĐT để bán vé xổ số kiến thiết, thì có nhiều người đến hỏi mua số đề, số lô, nên L đồng ý bằng hình thức ghi số đề, số lô vào tờ vé xổ số (tích kê) đưa cho người chơi hoặc nhận ghi qua tin nhắn, cuộc gọi của khách, đồng thời ghi lại vào bảng thống kê của mình để làm căn cứ trả tiền thắng, rồi thu tiền hưởng lợi. Phạm Thị Bích L quy ước hình thức chơi, số tiền trúng thưởng, như sau: Người chơi tùy ý chọn mua số đề, số lô, số lô xiên, số ba càng và số tiền cược. Số trúng thưởng được căn cứ vào kết quả mở thưởng trong ngày của Công ty xổ số kiến thiết Miền Bắc. Số đề trúng thưởng được xác định là 02 số cuối cùng của giải đặc biệt; số lô trúng thưởng là 02 số cuối của 27 dãy số trong 08 giải của kết quả xổ số kiến thiết. Số lô xiên 2 trúng thưởng là 02 cặp số, mỗi số là 02 số cuối cùng của 27 dãy số trong 08 giải của kết quả xổ số kiến thiết. Số lô xiên 3 trúng thưởng là 03 cặp số, mỗi số là 02 số cuối cùng của 27 dãy số trong 08 giải của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc. Số đề trúng thưởng được tính theo tỷ lệ thắng thua 1/70 lần (10.000 đồng trúng thưởng 700.000 đồng), số lô trúng thưởng được tính theo tỷ lệ thắng thua 01/80 lần (01 điểm lô tương ứng với 23.000 đồng, trúng thưởng 80.000 đồng), số lô xiên 2 trúng thưởng theo tỷ lệ thắng thua 1/10 lần (10.000 đồng được 100.000 đồng), số lô xiên 3 trúng thưởng theo tỷ lệ thắng thua 1/40 (10.000 đồng trúng thưởng 400.000 đồng).

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Quyết Th đến mua của Phạm Thị Bích L số đề 03, 30, 003, mỗi số 10.000 đồng, với tổng số tiền 30.000 đồng, thì bị Công an thị trấn ĐT, huyện Đức Thọ phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình đấu tranh, Cơ quan điều tra còn chứng minh được, trong ngày 07/01/2022, Phạm Thị Bích L ghi số lô, số đề cho 05 người, cụ thể:

- Đồng Sỹ L mua số đề 07, 70 mỗi số 10.000 đồng; số đề 44 với số tiền 40.000 đồng; số lô 63 với 10 điểm với số tiền 230.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề, số lô là 290.000 đồng. Đồng Sỹ L đã trả tiền cho Phạm Thị Bích L.

- Phạm Ngọc H mua số đề 59, 95, 01, 10, 56, 65, mỗi số 5.000 đồng; số đề 06, 60, mỗi số 15.000 đồng. Tổng số tiền ghi số đề là 60.000 đồng. Phạm Ngọc H đã trả tiền cho Phạm Thị Bích L.

- Trịnh Xuân H mua số đề 79, 97, mỗi số 100.000 đồng; số lô xiên (25,52) với số tiền 200.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề, số lô là 400.000 đồng. Trịnh Xuân H đã chuyển khoản số tiền 400.000 đồng cho Phạm Thị Bích L.

- Nguyễn Thanh Ng mua các số đề 71, 69, 83, 95, mỗi số 20.000 đồng; số lô 66, 81, 86, 95, mỗi số 10 điểm với số tiền 920.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề, số lô là 1.000.000 đồng. Nguyễn Thanh Ng đã trả tiền cho Phạm Thị Bích L.

- Lê Công T mua số lô 96 với 10 điểm với số tiền 230.000 đồng. Lê Công T đã trả tiền cho Phạm Thị Bích L.

Ngoài ra, Phạm Thị Bích L khai nhận cũng trong ngày 07/01/2022, L còn ghi số lô, số đề cho một số đối tượng khác không biết họ tên, địa chỉ cụ thể với tổng số tiền 5.335.000 đồng.

Quá trình điều tra còn xác định được, vào ngày 05/01/2022 và ngày 06/01/2022, Phạm Thị Bích L còn nhận số đề của Phạm Ngọc Hòa với tổng số tiền 95.000 đồng.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 19/CT – VKS-ĐT ngày 30/3/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ đã truy tố bị cáo Phạm Thị Bích L về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị Bích L phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thị Bích L từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 7.430.000 đồng là tiền do thực hiện hành vi phạm tội mà có.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số seri FK 1X2586JCLJ, số Imel 354873092681115 của Phạm Thị Bích L; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Itel, số Imel1 353619191146828, số Imel2 353619191146836 của Lê Công Tình và 01 chiếc điện thoại di động Nokia, màu đen, số Imel1 359196/05/439480/7, số Imel2 359196/05/439481/5 của Đồng Sỹ Lợi.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút bi màu xanh; 01 bộ bàn ghế nhựa, màu đỏ; 01 bảng Pano ghi đại lý bán vé xổ số, lô tô; 01 túi da màu đen, có gắn dây đeo bằng kim loại, màu vàng, trên túi có dòng chữ DIOR và 01 chiếc máy tính nhãn hiệu MX-120SK.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 3; Điều 5; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Thị Bích L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến gì tranh luận liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 16 giờ đến 17 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, tại tổ dân phố 5, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, Phạm Thị Bích L lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức nhận số đề, số lô của những người liên quan Đồng Sỹ L, Phạm Ngọc H, Trịnh Xuân H, Nguyễn Thanh Ng, Lê Công T, Trần Quyết Th và một số người khác (không xác định được danh tính, địa chỉ), thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐT phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền Phạm Thị Bích L đánh bạc là 7.335.000 đồng.

[3] Hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi lô đề trái phép của bị cáo vào ngày 07/01/2022 là 7.335.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Do đó, Bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự đối với bị cáo *Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo; Gia đình có công với cách mạng* (Bố bị cáo là ông Phạm Văn L được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba; Huy chương chiến sỹ giải phóng; Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng Ba) quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên áp dụng hình phạt tiền như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo vừa thể hiện sự nghiêm minh những cũng vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đảm bảo về công tác giáo dục phòng ngừa và tin rằng bị cáo sẽ rút ra bài học sớm cải tạo thành một công dân tốt nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Bên cạnh đó, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, trực tiếp nuôi hai con nhỏ, chồng không có nghề nghiệp ổn định.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Số tiền 7.430.000 đồng là tiền do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số seri FK 1X2586JCLJ, số Imel 354873092681115 của Phạm Thị Bích L; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IteL, số Imel1 353619191146828, số Imel2 353619191146836 của Lê Công T và 01 chiếc điện thoại di động Nokia, màu đen, số Imel1 359196/05/439480/7, số Imel2 359196/05/439481/5 của Đồng Sỹ L là phương tiện bị cáo và người liên quan thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

- 01 chiếc bút bi màu xanh; 01 bộ bàn ghế nhựa, màu đỏ; 01 bảng Pano ghi đại lý bán vé xổ số, lô tô; 01 túi da màu đen, có gắn dây đeo bằng kim loại, màu vàng, trên túi có dòng chữ DIOR và 01 chiếc máy tính nhãn hiệu MX-120SK là vật chứng còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Quá trình điều tra, đã xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, sơn màu xanh đen, biển kiểm soát 38D1-234.81 đăng ký chủ sở hữu mang tên anh Trần Tiến D (chồng bị cáo Phạm Thị Bích L), mua vào năm 2019. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, anh Trần Tiến D không biết, nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho anh Trần Tiến D là phù hợp theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Trong vụ án này, Đồng Sỹ L, Phạm Ngọc H, Nguyễn Thanh Ng, Lê Công T và Trần Quyết Th có hành vi mua số đề, số lô với Phạm Thị Bích L nhưng tang số dưới 5.000.000 đồng và không có tiền án, tiền sự về tội phạm đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐT đã xử lý hành chính theo quy định. Còn Trịnh Xuân H có hành vi mua số đề với Phạm Thị Bích L, Cơ quan điều tra Công an huyện ĐT đã xác minh nhưng hiện không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của H để điều tra, xử lý sau.

Đối với hành vi nhận số đề của khách vào các ngày 05/01/2021 và 06/01/2022 của Phạm Thị Bích L, nhưng tang số đều dưới 5.000.000 đồng và trước đó không có

tiền án, tiền sự về tội phạm đánh bạc, nên Cơ quan điều tra Công an huyện ĐT đã xử lý hành chính là phù hợp theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Thị Bích L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Bích L phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị Bích L 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.430.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm ba mươi nghìn).

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số seri FK 1X2586JCLJ, số Imel 354873092681115; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IteI, số Imel1 353619191146828, số Imel2 353619191146836 và 01 chiếc điện thoại di động Nokia, màu đen, số Imel1 359196/05/439480/7, số Imel2 359196/05/439481/5.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút bi màu xanh; 01 bộ bàn ghế nhựa, màu đỏ; 01 bảng Pano ghi đại lý bán vé xổ số, lô tô; 01 túi da màu đen, có gắn dây đeo bằng kim loại, màu vàng, trên túi có dòng chữ DIOR và 01 chiếc máy tính nhãn hiệu MX-120SK.

Đặc điểm các vật chứng trên được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 3; Điều 5; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Thị Bích L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/4/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần nội dung bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/4/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQ CSĐT Công an huyện Đức Thọ;
- CQ THAHS Công an huyện Đức Thọ;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Đức Thọ;
- Bị cáo, NCNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Việt Thắng